

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Số: 50 /BC-VIN

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN
GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam (VINATRANS);

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (VINATRANS) trân trọng báo cáo Đại hội Đồng Cổ Đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau :

I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát

Trong năm, Ban Kiểm Soát đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội cổ đông trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) và một số cuộc họp của Ban điều hành, giám sát việc triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT và của Ban điều hành.
- Báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ Công Ty, đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho HĐQT.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2022, BCTC năm 2022.
- Giám sát việc thực thi pháp luật và thực hiện các quy chế mà công ty đã ban hành.

II. Đánh giá việc thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022

1. Về hoạt động kinh doanh:

Tình hình Vinatrans: Năm 2022, Công ty triển khai thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại các phòng chuyên môn nghiệp vụ, vận hành hoạt động theo mô hình kinh doanh mới, hoạt động kinh doanh chính từng bước đi vào ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực. Công ty có đội ngũ cán bộ nhân viên giàu kinh nghiệm, nguồn lực tài chính mạnh, có khả năng cạnh tranh trong chào bán, đấu thầu dịch vụ. Tuy nhiên quyền sở hữu các lô đất, kho bãi chưa được gia hạn nên chưa lập được kế hoạch đầu tư xây dựng, phát triển dịch vụ cho thuê kho, bãi, hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại.

Tuy trong năm, Công ty chưa hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận kinh doanh chính đạt 05 tỷ do Tổng công ty giao từ đầu năm, nhưng thực hiện kết luận của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Thông báo số 780/TB-VNS ngày 16/6/2022, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã kịp thời triển khai các giải pháp cụ thể, tập trung khai thác các mảng dịch vụ có hiệu quả, nỗ lực cắt lỗ của hoạt động sản xuất kinh doanh chính.



2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính riêng của Công ty Vinatrans và báo cáo tài chính của Công ty con là Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans. Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Mục đích báo cáo tài chính hợp nhất: giúp nhà đầu tư đánh giá cơ hội tài chính và rủi ro tiềm tàng của Công ty mẹ

2.1 Tình hình tài chính công ty VINATRANS

* Báo cáo tài chính của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành.

- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Tổng Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 168/QĐ-VIN ngày 14/6/2022 về việc Quy định quản lý công nợ của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

- Tổng Giám đốc Công ty ban hành Quyết định 284/QĐ-VIN ngày 18/11/2022 về quy trình tạm ứng và thanh toán nội bộ.

- Thực hiện công tác kiểm kê định kỳ theo đúng quy định; Thực hiện kiểm tra công tác kế toán tại các Chi nhánh.

- Công tác đầu tư tài chính: Lập báo cáo rà soát, đánh giá và lập phương án quản lý tiền gửi nhằm phân tán rủi ro, đảm bảo hiệu quả tài chính và bảo toàn vốn; Tất toán toàn bộ tiền gửi từ SCB để thực hiện gửi tại các Ngân hàng VCB, BIDV, Vietinbank theo cơ cấu tiền gửi đã được HĐQT duyệt.

- Hoàn tất giải thể Chi nhánh Hà Nội.

➤ Hoạt động kinh doanh chính:

- Mảng dịch vụ khai thác bãi container (dịch vụ nâng hạ, sửa chữa container) tại Bãi Phú Mỹ cũng ngừng cung cấp dịch vụ không có doanh thu nhưng vẫn phát sinh chi phí.

- Về mặt lợi nhuận 2/4 mảng hoạt động kinh doanh chính của Công ty bị lỗ chỉ có khai thác kho, khai thác bãi tại Hải Phòng và cho thuê văn phòng tại A8 Trường Sơn là mang lại hiệu quả kinh doanh.

➤ Doanh thu hoạt động tài chính

+Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty liên doanh liên kết là 55.470 triệu đồng

+ Lãi tiền gửi trong năm 2022 là 9.009 triệu đồng

Tổng doanh thu tài chính năm 2022 Công ty đạt 64,742 triệu đồng.

2.1.1 Tình hình biến động tài sản, nguồn vốn (BCTC riêng)

Trong năm 2022, Công ty đã đạt các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Khoản mục	2021	2022	Tăng/giảm		Tỷ trọng /Tổng TS, NV
				Giá trị	Tỷ lệ	
A	TÀI SẢN	339.924	359.763	19.839	5,83%	100%
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	191.993	240.033	48.040	20,86%	66%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	18.377	21.992	3.615	19%	6%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	115.000	155.519	40.519	35%	43%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	57.220	59.705	2.485	4%	16%
	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	27.454	36.434	8.980	32%	10%
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	798	931	133	16%	0,26%
	Phải thu ngắn hạn khác	29.456	22.932	-6.524	-22%	6%
	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-488	-592	104	21%	1,6%
						(chi phí dở dang của các lô hàng đang phát sinh chưa hoàn thành để ghi nhận doanh thu)
4	Hàng tồn kho	30	1.300	1.270		
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.364	1.517	153	11%	0,42%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	147.931	119.729	-28.202	-19%	33%
1	Các khoản phải thu dài hạn	10	342	332	33,2%	0,09%
2	Tài sản cố định	17.040	16.535	-505	-2%	4%
	Tài sản cố định hữu hình	7.416	6.804	-612	-8%	1,9%
	- Nguyên giá	24.534	20.096	-4.438	-18%	5%
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-17.118	-13.291	-3.827		
	Tài sản cố định vô hình	9.623	9.730	107		
	- Nguyên giá	9.911	10.018	107		
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-288	-288	0		
3	Tài sản dở dang dài hạn	31	228	197		(mua thêm PM mới)
4	Đầu tư tài chính dài hạn	130.646	102.027	-28.619	-21%	28%
	Đầu tư vào công ty con	17.947	17.947	0		
	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	28.576	28.576	0		
	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	54.602	54.502	100		
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	29.519	1.000	-28.519	-96%	
5	Tài sản dài hạn khác	202	595	393	194%	
B	NGUỒN VỐN	339.924	359.763	19.839	5%	100%
I	NỢ PHẢI TRẢ	46.192	50.830	4.638	10%	14%
1	Nợ ngắn hạn	45.733	49.122	3.389	7%	13%
	Phải trả người bán ngắn hạn	19.276	21.904	2.628	13%	6%
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	359	1.516	1.157	322%	
	Phải trả người lao động	18.102	15.570	-2.532	-13%	4%
	Phải trả ngắn hạn khác	2.222	998	-1.224	-55%	
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.773	4.714	-1.059	-18%	1%
2	Nợ dài hạn	459	1.708	1.249	272%	
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	293.731	308.932	15.201	5%	85%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	255.000	255.000	0		
2	Vốn khác của chủ sở hữu	136	136	0		
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	38.595	53.796	15.201	39%	14%

Với số liệu trên, tài sản và nguồn vốn tăng 5% so với năm 2021, trong đó Ban Kiểm soát lưu ý một số điểm nổi bật trong năm như sau :

- Các khoản phải thu khác: các khoản phải thu ngắn hạn khác tăng 2.485 triệu đồng đặc biệt khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 32% .
- Các khoản đầu tư tài chính:

Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 35% và đầu tư tài chính dài hạn giảm 98% nguyên nhân do chỉ còn khoản tiền gửi dài hạn tại Ngân hàng Vietcombank với giá trị 1.000 triệu đồng.

- **Các khoản phải trả khác:** so với số liệu đầu năm 2022 giảm 1.224 triệu đồng.

Rà soát, kiểm tra, đối chiếu và đôn đốc thu hồi công nợ định kỳ hàng tháng.

Đối với nợ khó đòi Công ty Quatron là 688 triệu đồng đã thu hồi được 194 triệu đồng từ kết quả đấu giá tài sản thi hành án năm 2021, đến 2022 khoản nợ khó đòi của Quatron là 488 triệu và được trích lập dự phòng 100% ; ngoài ra phải trích lập thêm khoản nợ dự phòng của 02 Công ty lớn là: Công ty TNHH Thương mại Anheuser, Công ty TNHH Number One Hậu Giang.

2.1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (Theo BCTC của Công ty mẹ)**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	209.340	197.392	-11.948	-5%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34.890	51.346	16.456	47%
Lợi nhuận khác	3	408	405	
Tổng lợi nhuận trước thuế	34.893	51.754	16.861	48%
Thuế TNDN	1.655	476	-1.179	-71%
Lợi nhuận sau thuế	33.238	51.277	18.039	54%

- Căn cứ vào số liệu trên, so với năm 2021, doanh thu giảm 5%, nguyên nhân do giảm doanh thu của loại hình chuyển phát nhanh thông qua việc làm đại lý cho Công ty DHL

- Lợi nhuận trước thuế tăng 16.852 triệu đồng, tương ứng 47%, lợi nhuận sau thuế tăng 18.039 triệu đồng, tương ứng tăng 54%.

2.2 Phần doanh thu tài chính năm 2022 tăng 24.918 triệu đồng, bên cạnh việc công ty đã chủ động trong việc quay vòng và sử dụng dòng tiền, tìm kiếm các tổ chức tín dụng uy tín để gửi tiết kiệm với lãi suất dao động từ 6,2% - 8,5%/năm.

2.3 **Kết quả giám sát từ các hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:**

2.3.1 **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng giảm
Doanh thu cung cấp dịch vụ	34.754	32.870	-1.884
Lợi nhuận sau thuế TNDN	531	-453	-984

- Năm 2022 Công ty con tiếp tục hoạt động có lỗ -453 triệu đồng

- Do giá nhiên liệu và chí phí cầu đường biến động đã ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của hoạt động vận tải

- Công ty Vtruck đã hoàn thành quyết toán thuế giai đoạn 2012-2021, số thuế phải nộp thêm theo quyết định là 479 triệu đồng.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất :

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Tổng lợi nhuận trước thuế	63.874	86.900	23.026	36%
Lãi lỗ trong Công ty LD, LK	28.356	35.567	7.211	25%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	62.086	86.156	24.070	38%

- Năm 2022, tổng lợi nhuận trước thuế tăng 23.026 triệu đồng; Lãi lỗ trong Công ty liên doanh liên kết tăng 7.211 triệu đồng tương ứng với 25%; Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ tăng 24.070 triệu đồng, tăng 38% so với năm 2021.

2.4 Một số vấn đề khác:

- Đối với khu đất 102C Nguyễn Văn Cừ Công ty đang làm việc với Sở TN& MT Tp.HCM về việc xác định tính pháp lý cho khu đất này.

- Công ty đang xúc tiến để gia hạn hợp đồng thuê đất khu kho bãi 161 Nguyễn Văn Quỳ, quận 7 và đến nay vẫn đang trong quá trình thực hiện vì còn tùy thuộc vào Sở tài nguyên môi trường Tp. HCM và các sở ban ngành.

- Lập phương án sửa chữa toà nhà A8 Trường Sơn để chuyển trụ sở Công ty.

2.5 So sánh mức độ hoàn thành kế hoạch:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Doanh thu	175.000	197.392	113%
2	Lợi nhuận sau thuế	17.950	51.277	285%

Theo số liệu so sánh, năm 2022 là năm công ty kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

III. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý :

- Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty. Trước những khó khăn chung của ngành vận tải, tình hình cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực nhưng Công ty vẫn giữ vững và ổn định các nhân sự.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Thực hiện tái cấu trúc các phòng ban, kiện toàn bộ máy nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng bộ phận; phát huy tính chủ động tinh thần sáng tạo của cán bộ công nhân viên trong Công ty hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt mục tiêu lợi nhuận chung lên hàng đầu.

- Các thành viên HĐQT và BGD đã có nhiều nỗ lực, linh hoạt trong việc xây dựng các định hướng, có những quyết sách, chỉ đạo kịp thời để điều hành công ty.



- HĐQT, Ban TGD đã từng bước kiện toàn khung pháp lý cho các hoạt động của Công ty thông qua việc ban hành các quy chế, quy định; kiện toàn tái cơ cấu các phòng ban trong Công ty, báo cáo lộ trình thực hiện tái cơ cấu vốn của Vinatrans tại các Công ty con, Công ty liên kết. Xây dựng Quy chế tiền lương; Quy chế đào tạo và Quy chế sản xuất kinh doanh để tạo hành lang pháp lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

IV. Các đề xuất và kiến nghị

Nguồn thu chính của năm 2022 là từ hoạt động tài chính: tiền gửi ngân hàng và lợi nhuận cổ tức của các Công ty liên doanh liên kết. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty trong năm 2022 lỗ.

Chủ động tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng, tận dụng cơ hội tiếp cận các khách hàng trong hệ thống Vnsteel để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ trong hệ thống phần đầu tăng 10-15% so với năm 2022.

Hoàn thiện pháp lý các cơ sở nhà đất tạo điều kiện thuận lợi trong việc đầu tư kho bãi, trung tâm phân phối hàng hóa, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

V. Kế hoạch hoạt động năm 2023

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể:

- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023 của Công Ty.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



PHẠM THỊ THANH BÌNH